

Số: 411 /TB-QLKTTW

Hà Nội, ngày 26 tháng 05 năm 2014

THÔNG BÁO
Tuyển sinh nghiên cứu sinh khóa 10, đợt 2 năm 2014

Căn cứ Thông tư số 10/2009/TT- BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ; căn cứ Quy chế đào tạo tiến sĩ của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, ban hành theo Quyết định số 113/QĐ-QĐKTTW ngày 5/3/2012 của Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương. Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thông báo tuyển nghiên cứu sinh năm 2014 như sau:

1. Mục tiêu đào tạo

Nhằm đào tạo những nhà khoa học có trình độ cao về lý thuyết, có khả năng: nghiên cứu độc lập, sáng tạo, phát hiện và giải quyết những vấn đề mới có ý nghĩa khoa học, hướng dẫn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Quản lý Kinh tế và Kinh tế Phát triển.

2. Chuyên ngành đào tạo

- | | |
|----------------------|--------------------|
| + Kinh tế Phát triển | Mã số: 62 31 01 05 |
| + Quản lý Kinh tế | Mã số: 62 34 04 10 |

3. Hình thức tuyển sinh và thời gian đào tạo

- + Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển
- + Hình thức đào tạo: Không tập trung
- + Thời gian đào tạo: 4 năm đối với người có bằng thạc sĩ, 5 năm đối với người có bằng cử nhân (tốt nghiệp đại học).

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh chuyên ngành Kinh tế Phát triển và chuyên ngành Quản lý Kinh tế sẽ được Hội đồng tuyển sinh quyết định dựa trên số lượng hồ sơ dự tuyển, hướng đăng ký nghiên cứu của thí sinh và năng lực đào tạo của từng chuyên ngành tại Viện và sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao chỉ tiêu năm 2014.

5. Điều kiện xét tuyển

5.1 Về văn bằng

- a) Có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại khá trở lên, chuyên ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

Trường hợp bằng tốt nghiệp đại học và thạc sĩ của thí sinh dự tuyển có chuyên môn gần với hai chuyên ngành: Kinh tế Phát triển và Quản lý Kinh tế thì thí sinh sẽ được Hội đồng tuyển sinh trình độ tiến sĩ của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương xem xét cụ thể sau khi thí sinh nộp hồ sơ.

5.2 Kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học

Có tối thiểu 02 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học ghi tại Phụ lục số 1 thông báo này với nội dung phù hợp với hướng hoặc lĩnh vực nghiên cứu luận án.

5.3 Một bài luận dự định nghiên cứu luận án dài khoảng 2.800-3.000 từ với nội dung chính được hướng dẫn tại Phụ lục số 2.

5.4 Có thư giới thiệu của 02 nhà khoa học có chức danh là giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành; hoặc thư giới thiệu của 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc học vị tiến sĩ cùng chuyên ngành và 01 thư giới thiệu của thủ trưởng đơn vị mà người dự tuyển đang công tác. Những người giới thiệu trên có ít nhất 6 tháng công tác trong lĩnh vực chuyên môn của người dự tuyển hoặc cùng làm việc với người dự tuyển.

Thư giới thiệu đề cập đầy đủ nhận xét, đánh giá năng lực và phẩm chất của người dự tuyển theo những nội dung cụ thể sau:

- a) Phẩm chất đạo đức, đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm và trao đổi khoa học;
- e) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ người dự tuyển làm nghiên cứu sinh.

5.5 Yêu cầu về trình độ ngoại ngữ

Người tham gia dự tuyển NCS phải đáp ứng một trong các điều kiện về trình độ ngoại ngữ sau đây:

- Chứng chỉ trình độ tiếng Anh tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3/6 trở lên theo Khung tham khảo Châu Âu chung về tiếng Anh, trong thời hạn 2 năm tính đến ngày dự tuyển NCS do một trung tâm khảo thí quốc tế có thẩm quyền hoặc một trường Đại học trong nước đào tạo ngành tiếng Anh trình độ đại học cấp theo khung năng lực tương đương cấp độ B1.

- Có bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ được đào tạo ở nước ngoài mà ngôn ngữ đã sử dụng trong học tập là tiếng Anh.

- Bằng tốt nghiệp đại học ngành tiếng Anh.

5.6 Giới thiệu dự tuyển hoặc xác nhận nhân thân

a) Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý nhân sự hoặc xác nhận của Trường/Viện nơi thí sinh vừa tốt nghiệp;

b) Người chưa đi làm tại các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế hoặc đang lao động tự do thì chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.

5.7 Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương. (mẫu tại Phụ lục số 3)

6. Hồ sơ dự tuyển gồm:

a. Phiếu đăng ký dự tuyển có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú: (Mẫu tại Phụ lục số 4)

b. Các văn bằng, chứng chỉ đã công chứng

- Bằng và bảng điểm đại học;

- Bằng và bảng điểm thạc sĩ;

- Chứng chỉ tiếng Anh: Theo quy định tại *mục 5.5*: 06 bản đã công chứng

- Các văn bằng, chứng chỉ khác bằng tiếng Việt hoặc dịch ra tiếng Việt đã công chứng (nếu có) và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục (Thông tin về quy trình đăng ký công nhận văn bằng do cơ sở nước ngoài cấp, xem tại <http://cchc.moet.gov.vn>, mục Cục Khảo thí và KĐCL).

c. Hai thư giới thiệu của hai nhà khoa học (Mẫu phụ lục 7).

d. Bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh (đóng thành quyển).

e. Lý lịch khoa học (phụ lục 05);

- Tối thiểu 02 bài báo, công trình khoa học đã công bố (photo trang bìa, Mục lục và nội dung bài báo, công trình đã công bố). (đóng thành quyển)

g. Ảnh: 06 ảnh 3x4, nền trắng (ghi rõ họ tên, ngày sinh của thí sinh phía sau ảnh); 02 (hai) phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ liên hệ của thí sinh.

h. Bản cam kết thực hiện nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định.

i. Bản sao giấy khai sinh.

k. Giấy khám sức khỏe của Trung tâm y tế cấp quận, huyện trở lên;

l. Giấy giới thiệu dự tuyển hoặc xác nhận nhân thân (theo *mục 5.6*).

7. Hồ sơ tuyển sinh và thời gian nhận hồ sơ

+ Hồ sơ tuyển sinh: Mỗi thí sinh đăng ký xét tuyển phải nộp 06 bộ hồ sơ theo quy định của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương.

+ Thời gian bán và nhận hồ sơ: Hồ sơ dự tuyển được bán và nộp trực tiếp tại phòng 204, Nhà B, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương từ ngày 28 tháng 5

đến ngày 28 tháng 08 năm 2014 (*Khi nộp hồ sơ thí sinh phải mang theo văn bằng chính để đối chiếu*).

Địa chỉ: 68 Phan Đình Phùng, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: (84-4) 37.344.296

(Hồ sơ tuyển sinh không trả lại sau khi đã nộp)

8. Kế hoạch tuyển sinh

a. Xét tuyển: Dự kiến tháng 9/2014.

b. Công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến tháng 10/2014.

c. Nhập học: Dự kiến tháng 10/2014.

Đối với các thí sinh có nhu cầu đăng ký xét tuyển NCS nhưng chưa đủ trình độ tiếng Anh theo quy định, đề nghị liên hệ với anh Trung – Trung tâm Tư vấn quản lý và Đào tạo, ĐT: 0906.586.399 trước ngày 30/06/2014 để đăng ký học và thi lấy chứng chỉ tiếng Anh B1 khung tham chiếu Châu Âu./.

Nơi nhận

- Vụ Giáo dục sau Đại học, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Các đơn vị thuộc Bộ KH và ĐT;
- Các đơn vị thuộc Viện NCQLKTTW;
- Sở KH và ĐT 63 tỉnh, thành phố;
- Sở Nội vụ 63 tỉnh, thành phố;
- Các trường Đại học, Viện nghiên cứu;
- Lưu: VT, TVQL.

Q.VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Đình Cung

Phụ lục 1: Danh mục tạp chí khoa học chuyên ngành mà thí sinh có thể đăng 02 bài báo khoa học trước khi dự tuyển

STT	TÊN TẠP CHÍ	CƠ QUAN XUẤT BẢN
1	Các tạp chí khoa học nước ngoài cấp quốc gia và quốc tế viết bằng 1 trong các thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc, Tây Ban Nha.	
2	Các tạp chí khoa học về chủ đề kinh tế, quản lý và kinh doanh của các trường ĐH nước ngoài khác	
3	Nghiên cứu Kinh tế	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
4	Kinh tế và phát triển	ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội
5	Phát triển kinh tế	ĐH Kinh tế TP.Hồ Chí Minh
6	Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới (tên cũ: Những vấn đề Kinh tế thế giới)	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
7	Khoa học Thương mại	ĐH Thương mại
8	Kinh tế đối ngoại	ĐH Ngoại thương
9	Nghiên cứu Tài chính - Kế toán	Học viện Tài chính
10	Công nghệ Ngân hàng (chỉ tính đối với các bài Nghiên cứu khoa học)	ĐH Ngân hàng TP.Hồ Chí Minh
11	Báo cáo khoa học tại Hội nghị khoa học Quốc gia và Quốc tế có chủ đề về kinh tế-quản lý và kinh doanh được đăng toàn văn trong kỷ yếu.	
12	Quản lý Nhà nước	Học viện Hành chính Quốc gia
13	Khoa học và Đào tạo ngân hàng	Học viện Ngân hàng
14	Kế toán	Hội Kế toán Việt Nam
15	Cộng sản	Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam
16	Các tạp chí khoa học thuộc khối khoa học Kinh tế, quản lý và kinh doanh của các trường ĐH Quốc gia Hà Nội, ĐH Quốc gia TP.Hồ Chí Minh, ĐH Thái Nguyên, ĐH Đà Nẵng, ĐH Huế và các trường ĐH khác (nếu có)	
17	Kinh tế - Dự báo	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
18	Ngân hàng (tên cũ: Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Thông tin Khoa học Ngân hàng)	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
19	Economic Development	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
20	Nghiên cứu Đông Nam Á	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
21	Kiểm toán	Kiểm toán Nhà nước
22	Thương mại	Bộ Công thương
23	Tài chính	Bộ Tài chính
24	Công nghiệp	Bộ Công nghiệp
25	Thị trường Tài chính tiền tệ	Hiệp Hội Ngân hàng Việt Nam
26	Thuế Nhà nước	Tổng cục Thuế
27	Vietnam Banking Review	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
28	Vietnam Economic Review	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam
29	Thống kê (con số và sự kiện)	Tổng cục Thống kê
30	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tên cũ: Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp; Khoa học Nông nghiệp và công nghệ thực phẩm; Nông lâm; Thủy lợi; Kinh tế Nông nghiệp)	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	TÊN TẠP CHÍ	CƠ QUAN XUẤT BẢN
31	Du lịch Việt Nam	Tổng cục Du lịch
32	Bảo hiểm xã hội	Bảo hiểm xã hội Việt Nam
33	Tài chính doanh nghiệp	Cục Tài chính doanh nghiệp-Bộ Tài chính
34	Lao động xã hội	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
35	Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông	Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
36	Nghiên cứu Đông Bắc Á (tên cũ: Nghiên cứu Nhật Bản; Nghiên cứu Nhật Bản và Đông Bắc Á)	Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
37	Châu Mỹ ngày nay	Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
38	Giáo dục lý luận	Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Phân viện Đà Nẵng
39	Lý luận Chính trị	Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh
40	Dệt may và Thời trang Việt Nam	Tổng công ty Dệt-May Việt Nam
41	Hoạt động khoa học	Bộ Khoa học và Công nghệ
42	Nghiên cứu Châu Âu	Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
43	Nghiên cứu Quốc tế	Học viện Quan hệ Quốc tế
44	Nghiên cứu Trung Quốc	Viện hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam
45	Khoa học Chính trị (chỉ tính những bài có đủ các nội dung Nghiên cứu khoa học)	Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Phân viện TP.Hồ Chí Minh
46	Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương	Trung tâm Kinh tế Châu Á Thái Bình Dương
47	Tạp chí Quản lý Kinh tế	Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phụ lục 2. Mẫu dự định nghiên cứu của thí sinh dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ KINH TẾ TRUNG ƯƠNG

DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU
DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
NĂM 2014

Họ và tên:

Đề tài/Hướng nghiên cứu:

Chuyên ngành:

Người hướng dẫn khoa học (dự kiến):

HÀ NỘI – 2014

NỘI DUNG CHI TIẾT

1. Sự cần thiết và lý do lựa chọn đề tài/hướng nghiên cứu

(Thí sinh cần nêu rõ sự cần thiết và những lý do cơ bản từ bản thân đưa đến lựa chọn hướng đề tài nghiên cứu luận án tiến sĩ)

2. Tổng quan các công trình khoa học đã được công bố trong và ngoài nước về đề tài/hướng nghiên cứu được lựa chọn

(Thí sinh mô tả rõ những công trình khoa học liên quan đến hướng đề tài luận án mà Thí sinh đã khảo cứu, đã đọc cho đến ngày dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ)

3. Mục tiêu nghiên cứu

(Thí sinh nêu rõ, ngắn gọn các mục tiêu chính của đề tài luận án cần đạt tới)

4. Đối tượng nghiên cứu

(Thí sinh trình bày rõ đối tượng nghiên cứu của luận án theo tên gọi của đề tài)

5. Phạm vi nghiên cứu

Thí sinh trình bày rõ các phạm vi nghiên cứu về: Không gian (địa bàn nghiên cứu); phạm vi về thời gian đề cập vấn đề nghiên cứu và phạm vi về nội dung sẽ nghiên cứu trong luận án)

6. Cách tiếp cận nghiên cứu

(Thí sinh mô tả rõ các cách tiếp cận phù hợp với đối tượng nghiên cứu để đạt được mục tiêu của đề tài)

7. Phương pháp nghiên cứu

(Thí sinh mô tả các phương pháp sẽ sử dụng theo cách tiếp cận đã lựa chọn nghiên cứu đề tài luận án nhằm đạt tới mục tiêu đề ra)

8. Những nội dung chính của hướng nghiên cứu

(Thí sinh trình bày thật rõ và cụ thể những nội dung nghiên cứu chính của đề tài luận án nhằm đáp ứng các mục tiêu đã đề ra ở mục 3 trên đây có thể cụ thể hóa thành các Chương và mục từng Chương của luận án theo nội dung cần nghiên cứu)

9. Kế hoạch về thời gian và nguồn lực để nghiên cứu và hoàn thành luận án theo mục tiêu đề ra

(Thí sinh trình bày rõ kế hoạch cá nhân về thời gian, nguồn lực để học tập, nghiên cứu luận án trình độ tiến sĩ)

10. Lý do lựa chọn Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương thực hiện đề tài luận án tiến sĩ

(Thí sinh trình bày rõ những lý do cá nhân và lý do khác đưa tới lựa chọn Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương để thực hiện đào tạo trình độ tiến sĩ)

11. Kinh nghiệm về nghiên cứu, về thực tế, hoạt động xã hội và ngoại khóa khác

(Thí sinh trình bày cụ thể về quá trình nghiên cứu của bản thân, những thành tích đã đạt được trong nghiên cứu theo hướng của đề tài luận án và những vấn đề liên quan; Những thành tích trong hoạt động khoa học và hoạt động thực tiễn khác)

12. Lý giải về những khiếm khuyết hay thiếu sót (nếu có) trong dự định nghiên cứu

(Thí sinh trình bày thẳng thắn và cởi mở về những điểm chưa thực hiện được, hoặc thực hiện chưa đầy đủ trong các thủ tục của hồ sơ dự tuyển)

13. Dự kiến việc làm và các nghiên cứu tiếp theo sau khi hoàn thành đào tạo trình độ tiến sĩ

(Thí sinh trình bày dự kiến của bản thân về hướng công tác, nghiên cứu sau khi hoàn thành đào tạo trình độ tiến sĩ)

Người hướng dẫn (dự kiến)

(Ký và ghi rõ họ tên)

Thí sinh dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 3: Mẫu Bản cam kết thực hiện các nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và tài chính

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN CAM KẾT

THỰC HIỆN NGHĨA VỤ HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU VÀ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Tên tôi là: Sinh ngày:

Hiện công tác tại:

Chức vụ, nghề nghiệp:

Đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ tại Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, tôi xin cam kết thực hiện đúng nghĩa vụ học tập, nghiên cứu và chế độ tài chính của nghiên cứu sinh sau khi trúng tuyển như sau:

1. Phân đầu học tập, nghiên cứu để hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn.
2. Bảo đảm dành thời gian cho nghiên cứu, tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt khoa học, tham gia các hoạt động của Bộ môn và thực hiện theo đúng kế hoạch học tập, nghiên cứu của Viện.
3. Đóng học phí và những kinh phí khác theo đúng quy định của Viện.
4. Nếu không thực hiện đúng các cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý của Viện theo các quy định về quản lý đào tạo tiến sĩ.

....., ngày tháng năm 2014

Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 4: Mẫu đăng ký dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ
KINH TẾ TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ
DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2014**

Từ bậc: Cử nhân ☐ Thạc sĩ ☐
Hình thức đào tạo: Không tập trung ☐

Ảnh 3 x 4
(Đóng dấu giáp
lai của đơn vị
xác nhận cho
thí sinh)

1. SƠ YẾU LÝ LỊCH

Họ và tên (viết in hoa): Giới tính:
Ngày sinh: Nơi sinh: Dân tộc:
Địa chỉ liên hệ (nếu nhắn qua người khác đề nghị ghi cụ thể):
Điện thoại (CQ): (NR): (DD):
Email: Fax:

2. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1. Đào tạo đại học

Bằng đại học thứ nhất:

Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:
Hệ đào tạo: Năm tốt nghiệp:

Bằng đại học thứ hai:

Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
Chuyên ngành: Xếp loại tốt nghiệp:
Hệ đào tạo: Năm tốt nghiệp:

2.2. Đào tạo thạc sĩ

Cơ sở đào tạo: Quốc gia đào tạo:
Chuyên ngành: Năm tốt nghiệp:

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

TỪ NĂM	ĐẾN NĂM	CƠ QUAN CÔNG TÁC	CHỨC VỤ

4. CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU

Tên đề tài/Tên bài báo	Cấp quản lý/ Tên tạp chí	Mã số đề tài/ Số tạp chí	Năm nghiệm thu/xuất bản

5. CHUYÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN (đánh dấu X vào ô tương ứng)

Kinh tế Phát triển..... ☐

Quản lý kinh tế..... ☐

6. NGOẠI NGỮ

- Miễn thi..... ☐

Có chứng chỉ tiếng Anh:

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ QUẢN LÝ

.....

Ngày tháng năm 2014

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên, đóng dấu)

CAM ĐOAN CỦA THÍ SINH

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Ngày tháng năm 2014

Người đăng ký dự tuyển
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục 5 : Lý lịch khoa học

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Học vị cao nhất:

Năm, nơi công nhận học vị:

Chức danh khoa học (GS, PGS...):

Năm công nhận, bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu):

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc:

Điện thoại liên hệ:

CQ:

NR:

Fax:

DD:

E-mail:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học:

Ngành học:

Hệ đào tạo:

Nơi đào tạo:

Năm tốt nghiệp:

Bằng đại học thứ hai:

Ngành học:

Hệ đào tạo:

Nơi đào tạo:

Năm tốt nghiệp:

2. Sau đại học

- Bằng Thạc sĩ chuyên ngành:

Năm cấp bằng:

- Nơi đào tạo:

- Bằng Tiến sĩ/Tiến sĩ khoa học chuyên ngành:

Nơi đào tạo:

Năm cấp bằng:

- Tên đề tài luận án bậc cao nhất:

3. Ngoại ngữ: 1.

Mức độ sử dụng:

2.

Mức độ sử dụng:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã tham gia:

TT	Tên đề tài nghiên cứu/ Lĩnh vực ứng dụng	Năm hoàn thành	Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)	Trách nhiệm tham gia trong đề tài

2. Các công trình khoa học (bài báo khoa học, báo cáo hội nghị khoa học, sách chuyên khảo...) đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)

....., ngày tháng năm.....

Xác nhận của cơ quan

Người khai ký tên

(Ghi rõ chức danh khoa học, học vị)

Phụ lục 6 : Danh sách giáo viên và hướng nghiên cứu**DANH SÁCH
GIÁO VIÊN CÓ THỂ HƯỚNG DẪN NGHIÊN CỨU SINH
VÀ CÁC HƯỚNG NGHIÊN CỨU CHỦ YẾU NĂM 2014****Các chuyên ngành: Quản lý Kinh tế và Kinh tế Phát triển**

Số TT	Họ và Tên Học hàm, Học vị	Hướng nghiên cứu chính	Số NCS Có thể nhận
1	Trần Thị Hạnh, TS.	Quản lý nhà nước về kinh tế; Phân cấp quản lý kinh tế	01
2	Lê Đăng Doanh, TS.	Các vấn đề về kinh tế vĩ mô; Phát triển môi trường kinh doanh và doanh nghiệp	01
3	Đinh Đức Sinh, TS.	Chính sách kinh tế; Xây dựng và phát triển thể chế kinh tế	01
4	Nguyễn Tú Anh, TS.	Chính sách tiền tệ; Chính sách tài khóa; chính sách thương mại; chính sách công nghiệp	01
5	Nguyễn Văn Bích, PGS,TS.	Kinh tế nông nghiệp; Chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn	01
6	Trần Thị Thanh Hồng, TS.	Quản lý DNNN; Phát triển tập đoàn kinh tế	01
7	Đào Văn Hùng, PGS,TS.	Kinh tế vĩ mô; Chính sách tài chính	01
8	Nguyễn Trọng Nghĩa, TS.	Chính sách tài chính; Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn	01
9	Nguyễn Thị Minh Tâm, TS.	Kế toán; Kiểm toán vốn doanh nghiệp	01
10	Nguyễn Ngọc Sơn, PGS,TS.	Tăng trưởng kinh tế, nghèo đói, bất bình đẳng; Phát triển cụm ngành công nghiệp	01
11	Hoàng Văn Hoa, PGS,TS.	Doanh nghiệp, doanh nhân; Môi trường kinh doanh.	01
12	Phạm Huy Vinh, TS.	Kinh tế quốc tế; Công nghiệp hóa; Điều chỉnh cơ cấu kinh tế	01
13	Tô Kim Ngọc, PGS. TS	Hệ thống giám sát tài chính quốc gia; Chính sách tiền tệ; Chính sách tài khóa	01
14	Trần Thị Minh Châu, PGS,TS.	Đất đai; Khuyến khích đầu tư; Sở hữu DNNN; Quản lý ngân sách	01
15	Mai Văn Bạ, PGS,TS.	Chính sách tài chính; Quản lý ngân hàng	01
16	Lê Xuân Đình, PGS,TS.	Chính sách kinh tế vĩ mô; Phát triển nông nghiệp, nông thôn	01
17	Nguyễn Xuân Trinh, TS.	Thị trường tài chính; Hội nhập kinh tế quốc tế	01

18	Đặng Thành Lê, TS.	Quản lý tổ chức sản xuất; Quản lý nhà nước về môi trường	02
19	Nguyễn Thị Hoài Lê, PGS.TS	Thị trường chứng khoán và kinh doanh chứng khoán; Đầu tư tài chính; Tài chính doanh nghiệp	02
20	Hoàng Sĩ Động, TS	Quản lý, quy hoạch Lâm nghiệp; Kinh tế tài nguyên	02
21	Võ Trí Thành, TS	Các vấn đề về Kinh tế vĩ mô Chính sách tài chính	02
22	Nguyễn Thị Tuệ Anh, TS	Kinh tế phát triển, Mô hình tăng trưởng	01
23	Lê Hương Linh, TS	Các vấn đề về Kinh tế vĩ mô Chính sách Phát triển vùng	02
24	Nguyễn Đình Chúc, TS	Kinh tế vĩ mô; chính sách phát triển kinh tế	02

Phụ lục 7 : Thư giới thiệu của nhà khoa học
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THƯ GIỚI THIỆU CỦA NHÀ KHOA HỌC

Tôi tên là:

Tiến sĩ năm: Giáo sư năm:.....Phó Giáo sư năm:

Ngành:

Cơ quan công tác:

Số điện thoại:E-mail:

Tôi có nhận xét về anh(chị): như sau:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- đ) Khả năng làm việc theo nhóm;
- e) Điểm mạnh và điểm yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh dự tuyển nghiên cứu sinh.

Ngày tháng năm
Ký tên